## BTTL2 – Tạo bảng và nhập liệu – Ca 1

## MÔ TẢ CƠ SỞ DỮ LIỆU: KÍ TÚC XÁ

KHUVUC Các khu vực trong ký túc xá				
Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Mô tả		
IDKhuVuc	Chuổi (10)	ID khu vực		
TenKhuVuc	Chuổi (30)	Tên khu vực		
PhongQL	Chuổi (10)	Phòng quản lý		

Tân từ: Có nhiều khu vực trong ký túc xá, các khu vực có một IDKhuVuc để phân biệt với các khu vực khác, mỗi khu vực có một tên và có một phòng quản lý, phòng quản lý là một phòng thuộc khu vực.

${f D ilde{A}Y}$ Các dãy nhà trong các khu vực				
Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Mô tả		
STTDay	Số nguyên	Số thứ tự của dãy nhà		
IDKhuVuc	Chuổi (10)	ID của khu vực		
Ten	Chuổi (30)	Tên dãy nhà		
PhongBV	Chuổi (10)	ID phòng bảo vệ		

*Tân từ :* Mỗi khu vực có nhiều dãy nhà, mỗi dãy nhà có một STTDay để phân biệt với các dãy nhà khác, mỗi dãy nhà có một tên, và có một phòng bảo vệ.

PHONG Mô tắ			
Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Mô tả	
IDKhuVuc	Chuổi (10)	ID của khu vực	
IDPhong	Chuổi (10)	ID của phòng	
STTDay	Số nguyên	Số thứ tự dãy	
SucChua	Số nguyên	Sức chứa (số sinh viên) của phòng	
PhongTB	Chuổi (10)	Phòng quản lý thiết bị của phòng này	
Tân từ: Mỗi nhòng có một IDPhong để phân hiệt với các phòng khác trong cùng			

*Tân từ :* Mỗi phòng có một IDPhong để phân biệt với các phòng khác trong cùng một khu vực, mỗi phòng thuộc về một dãy nhà nào đó và có phòng quản lý của mình. (Các phòng cùng một tầng thì có chúng một phòng quản lý)

## YÊU CÂU

- 1. (3đ) Tạo bảng và tạo ràng buộc khóa chính cho các bảng trên
- 2. (4đ) Tạo ràng buộc khóa ngoại cho các bảng trên
- 3. (3đ) Nhập các dòng dữ liệu sau vào các bảng tương ứng (sv tự tạo dữ liệu)